

PHỤ LỤC 02
Định hướng trả lời, giải quyết một số khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị của các địa phương
(theo nội dung tổng hợp của các Thành viên UBND tỉnh)

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
1.	Các xã, phường, đặc khu	Việc triển khai thực hiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tập trung của các Bộ ngành chưa thông suốt, chưa đồng bộ, dẫn đến khó khăn trong việc hướng dẫn người dân nộp hồ sơ và tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên cổng dịch vụ công của các Bộ, như lĩnh vực đăng ký kinh doanh (Bộ Tài Chính), lĩnh vực hộ tịch, chứng thực (Bộ Tư pháp), lĩnh vực đất đai (Bộ Nông nghiệp và Môi trường)... Hệ thống báo cáo, thống kê phân tán theo Hệ thống của từng Bộ nên gây khó khăn trong việc theo dõi, kiểm soát, tổng hợp số liệu phục vụ công tác quản lý, báo cáo định kỳ...	Văn phòng UBND tỉnh đã tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 54/BC-UBND ngày 05/3/2026 báo cáo Văn phòng Trung ương Đảng quá trình phối hợp triển khai Hệ thống của các cơ quan, đơn vị địa phương; các tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc vận hành, triển khai Hệ thống và đề xuất, kiến nghị. Văn phòng UBND tỉnh sẽ tiếp tục theo dõi việc triển khai của Trung ương và kịp thời thông tin, hướng dẫn cấp xã thực hiện đảm bảo đồng bộ, hiệu quả.
2.	Xã Đắk Tôr Kan	1. Trong điều kiện chính quyền hai cấp hiện nay, UBND xã Đắk Tôr Kan có thẩm quyền ban hành quyết định thay thế Quyết định số 128/QĐ-UBND của UBND huyện Tu Mơ Rông để điều chỉnh lại thời điểm nghỉ hưu của ông A ải hay không? 2. Trường hợp UBND xã không có thẩm quyền ban hành lại quyết định, kính đề nghị Sở hướng dẫn phương án phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội (ví dụ: văn bản xác nhận hoặc thông báo thời điểm đủ điều kiện) để giải quyết chế độ cho cán bộ mà vẫn đảm bảo tính pháp lý. 3. Các thủ tục cần thiết để hoàn thiện hồ sơ hưu trí cho cán bộ trong giai đoạn chuyển tiếp này nhằm tránh phát sinh khiếu nại về sau.	Theo nội dung trả lời của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 90/BC-SNV ngày 24/3/2026: Căn cứ khoản 6 Điều 6 Quyết định số 37/2025/QĐ-CTUBND ngày 06/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi; trong đó quy định Chủ tịch UBND tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND xã, phường, đặc khu: “6. <i>Thông báo bằng văn bản thời điểm nghỉ hưu và quyết định nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức được phân cấp quản lý và cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.</i>” Đề nghị UBND xã Đắk Tôr Kan căn cứ quy định trên, thực hiện giải quyết chế độ cho cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý đảm bảo theo quy định pháp luật.
3.	Xã Đắk Rve	1. Trường hợp Giám đốc của Trung tâm (trước nguyên làm Trưởng phòng thuộc sở, hưởng phụ cấp chức vụ 0.5), khi chuyển về xã công tác (từ ngày 22/12/2025)	Theo nội dung trả lời của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 90/BC-SNV ngày 24/3/2026:

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
		và được bổ trí làm Giám đốc Trung tâm (hưởng phụ cấp chức vụ 0.25 theo Nghị định) thì trường hợp này có được áp dụng theo điểm a, khoản 1, Điều 3 của Nghị định Nghị định 07/2026/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ không? Trong trường hợp được áp dụng theo điểm a, khoản 1, Điều 3 của Nghị định Nghị định 07/2026/NĐ-CP thì việc tiếp tục được hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo bảo lưu đến hết thời gian quy định là trong thời gian bao lâu? 2. Sau ngày 01/7/2025 (sau khi vận hành chính quyền địa phương 2 cấp), công chức này được bổ trí làm việc tại UBND xã Đăk Rve, là địa bàn xã đặc biệt khó khăn được áp dụng Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019. Như vậy đối với trường hợp này, đề nghị Sở Nội vụ hướng dẫn về việc công chức này có được hưởng chế độ (truy lĩnh phụ cấp công tác lâu năm) trong thời gian từ tháng 7/2025 đến tháng 12/2025 theo khoản 1, Điều 5, Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ và theo Điều 13 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 hay không? 3. Trường hợp công chức trước ngày 01/7/2025 công tác tại khu vực có phụ cấp khu vực là 0.2 nhưng từ ngày 01/7/2025 được điều động về công tác tại xã UBND xã Đăk Rve - có phụ cấp khu vực là 0.5. Vậy đối với trường hợp công chức này, có được truy lĩnh để hưởng chế độ chính sách đặc thù áp dụng theo vùng, theo khu vực là 0.5 từ ngày 01/7/2025 không? 4. Trường hợp viên chức đã được bổ trí làm công chức tại cấp xã mới theo hướng dẫn nêu trên có được hưởng ngay phụ cấp công vụ (từ ngày 01/7/2025, sau khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp) theo quy	1. Bảo lưu phụ cấp chức vụ Căn cứ khoản 1 Điều 27 Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày của Chính phủ quy định Chế độ, chính sách đối với công chức được điều động như sau: “1. Công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được điều động đến vị trí công tác khác mà phụ cấp chức vụ mới thấp hơn phụ cấp chức vụ hiện đảm nhiệm thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ trong thời gian 06 tháng.” Theo đó, trường hợp công chức là Trưởng phòng thuộc Sở được điều động, bổ nhiệm giữ chức vụ Giám đốc của Trung tâm thuộc UBND cấp xã thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ Trưởng phòng thuộc Sở trong thời gian 06 tháng kể từ ngày điều động, bổ nhiệm. 2. Phụ cấp công tác lâu năm - Tại khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 quy định: “Người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hưởng lương trong lực lượng vũ trang trên địa bàn đơn vị hành chính sau sắp xếp tiếp tục hưởng chế độ, chính sách đặc thù áp dụng theo vùng, theo khu vực hoặc theo đơn vị hành chính như trước khi thực hiện sắp xếp cho đến khi có quyết định khác của cấp có thẩm quyền”; - Tại Điều 13 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ quy định Thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để làm căn cứ tính hưởng các chế độ phụ cấp, trợ cấp: “1. Thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là tổng thời gian làm việc có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (nếu có thời gian đứt quãng mà chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội thì được cộng dồn), bao gồm: a) Thời gian làm việc trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị-xã hội; b) Thời gian làm việc trong Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và cơ yếu.” Như vậy, căn cứ vào các quy định nêu trên công chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nếu có thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đứt quãng mà chưa hưởng chế độ bảo hiểm xã hội thì được cộng dồn để tính

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
		định tại Nghị định số 34/2012/NĐ-CP ngày 15/4/2012 của Chính phủ về chế độ phụ cấp công vụ từ ngày 01/7/2025 không?	hưởng phụ cấp công tác lâu năm theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP. Đề nghị UBND xã Đăk Rve rà soát thời gian thực tế làm việc của công chức ở vùng điều kiện đặc biệt khó khăn để thực hiện chế độ phụ cấp lâu năm đảm bảo theo quy định. 3. Phụ cấp khu vực Phụ cấp khu vực được áp dụng từ ngày có quyết định bố trí công tác đối với công chức, đây là cơ sở để thực hiện các chế độ, chính sách áp dụng theo vùng. Đề nghị UBND xã Đăk Rve rà soát hồ sơ cá nhân thực tế thực hiện chế độ, chính sách đảm bảo theo quy định. 4. Phụ cấp công vụ - Tại điểm 4.1 mục 4 Công văn số 11/CV-BCĐ của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp của Chính phủ nêu: “Điều động viên chức cấp tỉnh, cấp huyện bố trí làm công chức tại cấp xã mới theo Đề án sắp xếp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì không phải thực hiện thủ tục tiếp nhận vào làm công chức”. - Căn cứ Công văn số 9734/BNV-VP ngày 24/10/2025 của Bộ Nội vụ đã hướng dẫn nội dung: “Về việc thực hiện chế độ phụ cấp công vụ đối với các trường hợp tiếp nhận vào làm công chức theo quy định tại Nghị định số 34/2012/NĐ-CP ngày 15/4/2012 của Chính phủ về chế độ phụ cấp công vụ”. Theo đó, đề nghị UBND xã Đăk Rve thực hiện chế độ phụ cấp công vụ đối với các trường hợp viên chức được bố trí làm công chức cấp xã mới mà không phải thực hiện thủ tục tiếp nhận vào làm công chức theo điểm 4.1 mục 4 Công văn số 11/CV-BCĐ nêu trên kể từ ngày có quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền.
4.	Xã Xốp	1. Trong quá trình thực hiện sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính, một số cán bộ, công chức công tác tại các đơn vị của huyện Đăk Glei cũ thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa được hưởng trợ cấp lần đầu, được điều động, bố trí công tác	Theo nội dung trả lời của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 90/BC-SNV ngày 24/3/2026: - Tại khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 quy định: “Người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hưởng lương trong lực lượng vũ trang trên địa bàn đơn vị hành chính sau sắp

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
		đến xã Xốp cũng là địa bàn xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành. Theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP, cán bộ, công chức, viên chức đến công tác ở vùng đặc biệt khó khăn được hưởng trợ cấp lần đầu khi nhận công tác. Tuy nhiên, trong trường hợp cán bộ, công chức đang công tác ở vùng đặc biệt khó khăn này chuyển đến vùng đặc biệt khó khăn khác, quy định hiện hành chưa nêu rõ có được hưởng trợ cấp lần đầu hay không. 2. Công chức trước đây đã từng công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa được hưởng trợ cấp lần đầu, sau đó đã chuyển công tác về vùng thuận lợi, đã được hưởng trợ cấp một lần khi chuyển công tác ra khỏi vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP. Nay, công chức này được điều động đến công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	xếp tiếp tục hưởng chế độ, chính sách đặc thù áp dụng theo vùng, theo khu vực hoặc theo đơn vị hành chính như trước khi thực hiện sắp xếp cho đến khi có quyết định khác của cấp có thẩm quyền”; - Tại Điều 11 Nghị định số 272/2025/NĐ-CP ngày 16/10/2025 của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030 quy định Hiệu lực áp dụng: “1. Danh sách thôn, xã, tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thôn đặc biệt khó khăn; xã khu vực I, II, III được phê duyệt và công bố theo quy định tại Nghị định này có hiệu lực áp dụng từ ngày 01/01/2026 và được sử dụng trong suốt giai đoạn 2026 - 2030. 2. Danh sách này là căn cứ để xác định địa bàn áp dụng các chính sách dân tộc, chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội và các chính sách có liên quan khác của Nhà nước.” - Hiện nay, Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo đã ban hành Quyết định số 60/QĐ-BD TTG ngày 29/01/2026 và UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 phê duyệt danh sách thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Như vậy, căn cứ vào quy định nêu trên thì việc xác định vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để thực hiện các chính sách theo quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP được áp dụng theo đơn vị hành chính xã khu vực III hoặc thôn đặc biệt khó khăn đã được phê duyệt theo quyết định của cấp có thẩm quyền. - Tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 76/2019/NĐ-CP quy định trợ cấp lần đầu như sau: “3. Các khoản trợ cấp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này do cơ quan, tổ chức, đơn vị ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nơi tiếp nhận, bố trí công tác chi trả ngay khi đối tượng được hưởng nhận công tác và chỉ thực hiện một lần trong tổng thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.”. Theo đó, đề nghị UBND xã Xốp kiểm tra hồ sơ cá nhân được bố trí, phân công công tác cụ thể tại địa bàn xã hoặc thôn thuộc danh sách các

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
			xã khu vực III và các thôn đặc biệt khó khăn được phê duyệt tại Quyết định số 25/QĐ-UBND nêu trên để thực hiện các chính sách theo quy định tại Nghị định số 76/2019/NĐ-CP (lưu ý trợ cấp lần đầu được chi trả ngay khi đối tượng đến nhận công tác và chỉ thực hiện một lần trong tổng thời gian thực tế làm việc ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).
5.	Xã Kon Plông	Ngày 03/11/2025, Ủy ban nhân dân xã Kon Plông có Công văn số 826/CV-UBND về đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn đối với Ông Nguyễn Thanh Lợi, Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch UBND xã Kon Plông. Hồ sơ đề nghị đã được UBND xã gửi đầy đủ, đúng thành phần theo quy định tại Công văn số 1728/SNV-CCVC của Sở Nội vụ tỉnh. Đến nay, UBND xã Kon Plông chưa nhận được ý kiến phản hồi của Sở Nội vụ tỉnh về trường hợp nêu trên. Để đảm bảo quyền lợi chính đáng cho Cán bộ và có cơ sở thông tin, trả lời đối với Ông Nguyễn Thanh Lợi, Ủy ban nhân dân xã Kon Plông kính đề nghị Sở Nội vụ tỉnh xem xét, có ý kiến phản hồi về việc Ông Nguyễn Thanh Lợi có đủ điều kiện được nâng bậc lương trước thời hạn hay không.	Theo nội dung trả lời của Sở Nội vụ tại Báo cáo số 90/BC-SNV ngày 24/3/2026: Căn cứ Mục VI Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy định số 510-QĐ/TU ngày 27/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cụ thể hóa một số nội dung Quy định số 377-QĐ/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ, quản lý công chức, viên chức khối Đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội thi chức danh Phó Chủ tịch UBND xã do Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý. Theo đó, Sở Nội vụ đề nghị UBND xã Kon Plông kiểm tra hồ sơ cá nhân, báo cáo cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý để cho ý kiến và thực hiện việc nâng bậc lương trước thời hạn đối với trường hợp ông Nguyễn Thanh Lợi, Phó Chủ tịch UBND xã Kon Plông đảm bảo đúng quy định.
6.	Xã Vạn Tường	Để bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính đúng quy định pháp luật, đúng thời gian trên cổng dịch vụ công. UBND xã Vạn Tường kính đề nghị UBND tỉnh Quảng Ngãi sớm ban hành sớm ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh để có cơ sở chuyển thông tin đến cơ quan Thuế xác định nghĩa vụ tài chính.	Nội dung này đã được Phó Chủ tịch UBND tỉnh Đỗ Tâm Hiền chủ trì họp và có ý kiến chỉ đạo tại Thông báo số 210/TB-UBND ngày 13/3/2026; theo đó giao Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan đầu mối (theo Điều 8 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP), chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính và UBND các địa phương khẩn trương thu thập thông tin để xây dựng và tham mưu UBND tỉnh hoàn thành việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trước ngày 01/7/2026.
7.	Xã Đắk Mar	Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 4427/KH-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ), phối hợp trả lời nội dung cử tri xã	Theo nội dung trả lời của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Báo cáo số 67/BC-SDTTG ngày 27/3/2026:

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
		Đắk Mar kiến nghị như sau: Tỉnh quan tâm có chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ người đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn có đất ở, đất sản xuất và chính sách hỗ trợ chuyển đổi đất nông nghiệp sang đất thổ cư.	Hiện nay, Trung ương chưa có quy định về chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ người đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn có đất ở, đất sản xuất và chính sách hỗ trợ chuyển đổi đất nông nghiệp sang đất thổ cư.
8.	Xã Ngok Tụ	- Đề nghị các cơ quan cấp trên tiếp tục quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc, tôn giáo ở cấp xã nhằm nâng cao năng lực tham mưu, quản lý nhà nước trong lĩnh vực này. - Đề nghị tiếp tục quan tâm bố trí nguồn lực để triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu như giao thông, nước sinh hoạt, nhà sinh hoạt cộng đồng tại các thôn có đồng bào dân tộc thiểu số.	Theo nội dung trả lời của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Báo cáo số 67/BC-SDTTG ngày 27/3/2026: - Sở Dân tộc và Tôn giáo đã ban hành kế hoạch số 32/KH-SDTTG ngày 17/3/2024 triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2026. - Đề nghị UBND xã sử dụng kinh phí được giao tại Tiểu dự án 1, dự án 10 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào DTTS và MN năm 2025 được tiếp tục thực hiện năm 2026.
9.	Xã Xốp	- Về cơ chế, chính sách: Kiến nghị tỉnh có cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù hơn nữa cho các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số như xã Xốp trong việc phát triển sản xuất, tạo sinh kế bền vững cho người dân, giảm nghèo nhanh và bền vững. - Đề nghị hỗ trợ tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc tại cơ sở.	Theo nội dung trả lời của Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Báo cáo số 67/BC-SDTTG ngày 27/3/2026: - Căn cứ Quyết định số 827/QĐ-BNNMT ngày 12/3/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026–2035 (giai đoạn I: 2026–2030) và Công văn số 1775/UBND-NNMT ngày 09/3/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao nhiệm vụ tham mưu các nội dung liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; hiện nay các sở, ngành đang phối hợp tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện. Trên cơ sở đó, Sở Dân tộc và Tôn giáo đề nghị UBND xã căn cứ nội dung Kế hoạch của UBND tỉnh (sau khi được ban hành) để rà soát nhu cầu thực tế tại địa phương, chủ động đề xuất, kiến nghị các nội dung phù hợp, bảo đảm sát với điều kiện và mục tiêu phát triển của địa phương.

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
			- Sở Dân tộc và Tôn giáo đã ban hành kế hoạch số 32/KH-SDTTG ngày 17/3/2024 triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tín ngưỡng, tôn giáo năm 2026.
10.	Xã Rờ Koi	Xã Rờ Koi là xã có Người dân tộc thiểu số chiếm 92% và 90% người dân trên địa bàn chủ yếu sản xuất nông nghiệp. Hệ thống hạ tầng kết nối cho phát triển sản xuất nông nghiệp như: Giao thông, hệ thống điện, hệ thống thủy lợi... chưa được đầu tư đồng bộ, chưa đáp ứng điều kiện phát triển sản xuất của nhân dân. Kính đề nghị UBND tỉnh quan tâm đầu tư hệ thống hạ tầng kết nối như: Giao thông, hệ thống điện, hệ thống thủy lợi... để nhân dân phát triển sản xuất (nhất là vùng đồng bào dân tộc thiểu số).	Theo nội dung trả lời của Sở Tài chính tại Báo cáo số 184/BC-STC ngày 30/3/2026: Hệ thống hạ tầng kết nối cho phát triển sản xuất nông nghiệp như: Giao thông, hệ thống điện, hệ thống thủy lợi... trên địa bàn xã Rờ Koi do UBND xã Rờ Koi quản lý; trước mắt, đề nghị UBND xã Rờ Koi bố trí kinh phí để đầu tư, nâng cấp các công trình, dự án trên địa bàn xã. Trường hợp khó khăn về kinh phí, nguồn vốn, Sở Tài chính sẽ xem xét, tham mưu UBND tỉnh đầu tư vào thời điểm thích hợp khi cân đối được nguồn vốn.
11.	Xã Rờ Koi	Cán bộ, công chức, viên chức từ cấp huyện cũ, địa phương khác chuyển về địa phương công tác tại xã đặc biệt khó khăn, biên giới chưa được hưởng trợ cấp lần đầu theo quy định tại Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ. Đề nghị UBND tỉnh sớm phân bổ kinh phí chi trả chế độ trợ cấp lần đầu cho cán bộ, công chức, viên chức về công tác tại xã đặc biệt khó khăn, biên giới theo quy định tại Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ.	Theo nội dung trả lời của Sở Tài chính tại Báo cáo số 184/BC-STC ngày 30/3/2026: Trên cơ sở đề nghị của UBND xã Rờ Koi, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh đã phân bổ kinh phí hỗ trợ tại Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 với số tiền 880,097 triệu đồng (bằng số địa phương đề nghị). Nếu hiện nay, trên địa bàn xã phát sinh thêm nhu cầu về trợ cấp thoát vùng hoặc trợ cấp lần đầu theo Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ thì đề nghị UBND xã Rờ Koi chủ động sử dụng nguồn CCTL tại địa phương và tổng hợp vào nhu cầu CCTL năm 2026 theo quy định. Trường hợp nguồn CCTL tại địa phương không đảm bảo thì đề nghị địa phương có văn bản gửi về Sở Tài chính kèm tài liệu có liên quan để Sở Tài chính có cơ sở tổng hợp tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ.
12.	Xã Rờ Koi	Do ảnh hưởng của các trận mưa lớn trong thời gian qua, đặc biệt là cơn bão số 9, 10, 11, 12, 13, trên địa bàn xã xuất hiện các đợt mưa kéo dài với lượng mưa rất lớn, gây lũ quét làm hư hỏng nặng 03 công trình nặng. Qua tính toán sơ bộ, kinh phí khắc phục, sửa chữa các công trình	Theo nội dung trả lời của Sở Tài chính tại Báo cáo số 184/BC-STC ngày 30/3/2026: Hiện nay, UBND tỉnh đã hỗ trợ xã 1.500 triệu đồng; cụ thể: + Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND tỉnh hỗ trợ cho xã Rờ Koi 1.000 triệu đồng;

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
		trên vào khoảng 3.050 triệu đồng. Kinh phí này khá lớn, vượt quá khả năng cân đối ngân sách của xã năm 2025. Hiện, UBND tỉnh đã hỗ trợ 1.000 triệu đồng cho xã để khắc phục, sửa chữa các công trình bị thiệt hại nặng. Kính đề nghị UBND tỉnh tiếp tục quan tâm xem xét, hỗ trợ xã nguồn kinh phí còn lại, để địa phương kịp thời khắc phục, sửa chữa các công trình trên đảm bảo giao thông đi lại và đảm bảo lao động sản xuất của nhân dân.	+ Quyết định số 372/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh hỗ trợ cho xã Rờ Koi 500 triệu đồng. Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính sẽ tổng hợp tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ theo khả năng cân đối ngân sách.
13.	Xã Rờ Koi	Với địa bàn rộng, với trên 81,7% là diện tích rừng, địa hình rừng núi, bị chia cắt và hiện đang quản lý 08 cột mốc biên giới với Campuchia. Hiện xe ô tô chuyên dùng của xã đã hết khấu hao và thường xuyên hư hỏng, việc sửa chữa không phát huy hiệu quả, gây ảnh hưởng đến các hoạt động công tác, tính kịp thời, chuyên nghiệp và chi phí vận hành. Đề nghị cấp thẩm quyền sớm cấp xe ô tô mới cho xã Rờ Koi để phục vụ công tác chung.	UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 11/3/2026 về việc mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của tỉnh Quảng Ngãi năm 2026.
14.	Xã Sa Loong	Theo các quy định và hướng dẫn liên ngành hiện hành, cấp xã chỉ thực hiện chi trả phụ cấp hàng tháng, trong khi kinh phí hỗ trợ đóng BHXH tự nguyện, BHYT thuộc thẩm quyền thực hiện của cấp trên và do ngân sách tỉnh bảo đảm. Tuy nhiên, do quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và chuyển tiếp nhiệm vụ sau khi sáp nhập, phần kinh phí hỗ trợ đóng BHXH, BHYT cho 06 tháng cuối năm 2025 chưa được bố trí, cấp chuyển kịp thời, dẫn đến việc triển khai chi trả cho các đối tượng gặp khó khăn, ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn xã. Đề nghị Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi sớm xem xét, tham mưu cấp có thẩm quyền bổ sung kinh phí hỗ trợ	Trên cơ sở đề nghị của UBND xã Sa Loong tại Công văn số 814/UBND-KT ngày 24/12/2025, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh bổ sung 58.046.400 đồng cho UBND xã Sa Loong để đóng bảo hiểm cho các đối tượng là thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự cơ sở tại Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh.

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
		đóng BHXH tự nguyện, BHYT cho các thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở 06 tháng cuối năm 2025, nhằm bảo đảm đầy đủ chế độ, chính sách cho lực lượng tham gia giữ gìn an ninh, trật tự tại cơ sở, tạo điều kiện để địa phương ổn định tổ chức và thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.	
15.	Xã Thọ Phong; Xã Đăk Mar	Hệ thống thông tin về dữ liệu của các ngành chưa được đồng bộ, còn xảy ra tình trạng nghẽn mạng, kết nối thiếu ổn định dẫn đến tình trạng giải quyết thủ tục, hồ sơ cho công dân chưa được hiệu quả cao; thủ tục đăng ký kinh doanh còn mắc nhiều lỗi hệ thống, gây mất thời gian cho công chức tiếp nhận, giải quyết hồ sơ; hệ thống phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử chậm liên thông, lỗi phần mềm, cơ sở dữ liệu chưa đồng bộ đầy đủ. Lĩnh vực cấp giấy phép đăng ký chứng nhận hộ kinh doanh (chấm dứt hoạt động kinh doanh) khi đăng nhập trên hệ thống đăng ký kinh doanh (dangkyhkd.dkhd.gov.vn) gặp vướng mắc về mã số thuế cũ và mã số thuế mới sau khi chuyển đổi dữ liệu nên việc giải quyết thủ tục cho hộ kinh doanh gặp khó khăn. Hệ thống đăng nhập thường bị lỗi ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình thao tác nhập dữ liệu và trả kết quả.	Theo nội dung trả lời của Sở Tài chính tại Báo cáo số 184/BC-STC ngày 30/3/2026: 1. Việc liên thông giữa các hệ thống¹ Thực hiện Công văn số 1399/BTC-DNTN ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc triển khai, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tập trung, tích hợp; đồng thời, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1003/UBND-TTHC ngày 04 tháng 02 năm 2026 về việc phối hợp triển khai Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung, tích hợp của Bộ Tài chính, Sở Tài chính đã có văn bản² triển khai đến Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu Lý Sơn về việc dừng tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; chuyển sang tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hộ kinh doanh của Bộ Tài chính (được viết tắt là Hệ thống) đối với các thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký hộ kinh doanh kể từ ngày 14/02/2026. Trên cơ sở đó, để bảo đảm việc triển khai thống nhất, đồng bộ và đúng quy định, đề nghị Ủy ban nhân dân xã Thọ Phong chỉ đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã nghiêm túc thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký hộ kinh doanh trên Hệ thống theo đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh. 2. Việc chuyển đổi cơ sở dữ liệu

¹ Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hộ kinh doanh.

² Công văn số 892/STC-ĐKKD ngày 05 tháng 02 năm 2026 về việc triển khai, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tập trung, tích hợp.

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
			Thực hiện Công điện số 06/CĐ-BTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính; đồng thời thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2031/UBND-KTTH ngày 29 tháng 8 năm 2025 về việc tham mưu triển khai Công điện số 06/CĐ-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Sở Tài chính đã có văn bản³ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai. Theo đó, đề nghị Ủy ban nhân dân các xã: Thọ Phong, Đăk Mar chỉ đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã rà soát, thực hiện chuyển đổi, cập nhật dữ liệu hộ kinh doanh trên địa bàn lên Hệ thống. Bên cạnh đó, Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể - Bộ Tài chính đã thực hiện đồng bộ, chuyển đổi đối với các trường hợp hộ kinh doanh chưa có dữ liệu trên Hệ thống. Để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và thông suốt của dữ liệu, đề nghị Ủy ban nhân dân các xã: Thọ Phong, Đăk Mar chỉ đạo Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã khẩn trương rà soát, đối chiếu và tiếp nhận các dữ liệu đã được Cục Phát triển doanh nghiệp tư nhân và kinh tế tập thể - Bộ Tài chính cập nhật; đồng thời, thực hiện chuẩn hóa, hoàn thiện và đồng bộ theo đúng quy định, bảo đảm thống nhất giữa dữ liệu thực tế tại địa phương và dữ liệu trên Hệ thống.
16.	Xã Đăk Hà	Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh quan tâm, sớm tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về chế độ hỗ trợ, đãi ngộ đối với danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trên địa bàn tỉnh, nhằm kịp thời động viên, khuyến khích các cá nhân tiếp tục gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa truyền thống.	Theo nội dung trả lời của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Báo cáo số 1120/BC-SVHTTDL ngày 30/3/2026: Hiện nay, Chế độ, chính sách hỗ trợ, đãi ngộ đối với danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được thực hiện theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ Quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các

³ Công văn số 1813/STC-VP ngày 08 tháng 9 năm 2025 về việc dự thảo Công văn triển khai Công điện số 06/CĐ-BTC ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
			Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể. Về định mức trợ cấp chế độ sinh hoạt hằng tháng, đóng bảo hiểm y tế, chi phí mai táng khi chết cho các “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được thực hiện theo quy định tại các điểm đ, e, g Điều 98 Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28/11/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa. Thời gian qua, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quyết định số 1020/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực di sản văn hóa thuộc chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Theo đó, giao Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu “thực hiện tiếp nhận, giải quyết theo quy định của pháp luật và nội dung công bố tại Quyết định này. Bên cạnh đó, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Văn bản chỉ đạo việc triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ về lĩnh vực di sản văn hóa tại Tờ trình số 821/TTr-SVHTTDL ngày 14 tháng 3 năm 2026 về việc ban hành Văn bản triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ về lĩnh vực di sản văn hóa. Trong thời gian chờ Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Văn bản chỉ đạo việc triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ về lĩnh vực di sản văn hóa, để kịp thời triển khai chế độ đãi ngộ cho các nghệ nhân, Sở văn hóa, Thể thao và du lịch kính đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chủ động rà soát thực trạng các nghệ nhân đã phong tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước; rà soát các định mức tại các quy định nêu trên; hướng dẫn cho các nghệ nhân về trình tự thủ tục để được hưởng chế độ, chính sách và giải quyết theo thẩm quyền đã được quy định.

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
17.	Xã Đăk Hà	Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quan tâm hỗ trợ trang bị cơ sở vật chất, thiết bị văn hóa, thể thao tại khu dân cư, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần và phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn xã Đăk Hà.	Theo nội dung trả lời của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Báo cáo số 1120/BC-SVHTTDL ngày 30/3/2026: Theo thống kê hiện trạng thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở của UBND xã Đăk Hà (Báo cáo số 129/BC-UBND ngày 22/8/2025), hiện nay, trên địa bàn xã có 01 Nhà Văn hóa thanh thiếu niên, 01 Hội trường xã được trang bị, bố trí sử dụng như Nhà văn hóa xã (đạt chuẩn theo quy định), 02 sân thể thao cấp xã, 32 nhà văn hóa cấp thôn, 49 sân thể thao cấp thôn. Như vậy, đối chiếu với Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 thì trên địa bàn xã Đăk Hà đã cơ bản đảm bảo các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở phục vụ cộng đồng. Trong thời gian tới, đề nghị UBND xã Đăk Hà quan tâm, nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa – thể thao cơ sở trên địa bàn, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa và tập luyện thể dục thể thao của nhân dân trên địa bàn. Trường hợp các thiết chế bị hư hỏng, xuống cấp hoặc chưa đủ trang thiết bị hoạt động, đề nghị UBND xã rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.
18.	Xã Tịnh Khê	Cử tri xã Tịnh Khê kiến nghị các ngành chức năng cần có quy định để xử lý tình trạng hát karaoke, hát loa kẹo kéo ở khu dân cư gây ảnh hưởng đến cuộc sống người dân.	Theo nội dung trả lời của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Báo cáo số 1120/BC-SVHTTDL ngày 30/3/2026: Trong thời gian qua, một số hộ kinh doanh hàng quán như: cà phê có nhạc sống (<i>các chương trình hát cho nhau nghe</i>); quán mở nhạc DJ có công suất lớn, hát karaoke từ loa di động thường gọi loa kẹo kéo... ảnh hưởng đến đời sống của các hộ dân lân cận. Theo quy định, dịch vụ kinh doanh Karaoke phải đảm bảo các điều kiện về không gian phòng (trên 20m²), đảm bảo các điều kiện về cách âm, tự đảm bảo về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và được các cơ quan liên quan thẩm định cấp Giấy phép đủ điều kiện, không tác động, làm đến hưởng đến sinh hoạt của các hộ gia đình lân cận. Tuy nhiên,

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
			một số dịch vụ kinh doanh hàng quán (nhà hàng, quán nước...) tổ chức các chương trình: hát cho nhau nghe, mở nhạc công suất lớn, hoạt động quá giờ quy định... ảnh hưởng đến sinh hoạt của các hộ dân xung quanh. - Về độ ồn: Quy định không được vượt quá 55dBA và 45 dBA từ 21h-6h sáng đối với khu vực đặc biệt như: Bên trong hàng rào các cơ sở y tế, thư viện, nhà trẻ; trường học, nhà thờ, đình, chùa và các khu vực khác có quy định khu vực đặc biệt (<i>doanh trại quân đội, công an...</i>); đối với các khu vực thông thường qui định từ 6h-21h độ ồn không được vượt quá 70 dBA và không được vượt quá 55 daBA từ 21h - 6h sáng hôm sau như: gần các khu chung cư, nhà ở riêng lẻ, cơ quan nhà nước, khác sạn, nhà nghỉ, karaoke, vũ trường, quán bar, club, quán cà phê giải khác... được quy định cụ thể trong Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn (<i>QCVN26:2010/BTNMT ban hành kèm theo Thông tư 39/2010/TT-BTNMT</i>) do ngành Tài nguyên và Môi trường quản lý. Trong những năm qua, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã phối với với các cơ quan chức năng, địa phương xử lý vi phạm độ ồn trong lĩnh vực văn hóa, yêu cầu các hộ kinh doanh cửa hàng điện thoại di động, mắt kính, quán cà phê có mở nhạc với độ ồn lớn; yêu cầu viết bản cam kết, khắc phục độ ồn theo đúng quy định. Đồng thời, lồng ghép vào nội dung hương ước, quy ước tại cộng đồng dân cư và triển khai tuyên truyền, thực hiện sâu rộng trong phong trào xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh của Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tuy nhiên, vì chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm về độ ồn thuộc quản lý chuyên ngành lĩnh vực bảo vệ môi trường, đòi hỏi phải có thiết bị đo về độ ồn, độ rung được Quy định tại Điều 54 Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Bảo vệ môi trường, do đó, cần có sự quan tâm, tham mưu các biện pháp chấn chỉnh của Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với nội dung kiến nghị này.

STT	Địa phương phản ánh, đề xuất	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị	Định hướng trả lời, giải quyết
19.	Phường Kon Tum	Đề nghị tăng cường nguồn lực cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân lực chuyên môn trong lĩnh vực báo chí, truyền thông, văn hóa, thể thao và du lịch để tham mưu triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ.	Theo nội dung trả lời của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Báo cáo số 1120/BC-SVHTTDL ngày 30/3/2026: Hằng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các lớp tập huấn nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ văn hóa – xã hội cấp xã, phường và đặc khu, tập trung vào nghiệp vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trong lĩnh vực báo chí, truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Trong năm 2025, Sở đã tổ chức 03 Hội nghị tập huấn đối với 40 xã, phường thuộc tỉnh Kon Tum cũ, đối tượng là Lãnh đạo UBND xã, phường phụ trách lĩnh vực văn hóa, đại diện lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội, Chuyên viên phụ trách lĩnh vực văn hóa, đại diện Hội Liên hiệp Phụ nữ xã, phường; đại diện Ban chủ nhiệm Câu lạc bộ gia đình (CLB phòng, chống bạo lực gia đình, gia đình hạnh phúc...). trong đó có phường Kon Tum. Trong thời gian tới, Sở tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức tập huấn theo hướng thiết thực, sát với yêu cầu thực tiễn; chú trọng nâng cao kỹ năng tham mưu, năng lực quản lý nhà nước, từng bước ứng dụng chuyển đổi số trong công tác văn hóa cơ sở, qua đó góp phần nâng cao chất lượng xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Lưu ý: Ngoài các nội dung định hướng trả lời, giải quyết được tổng hợp nêu trên, đề nghị các địa phương **chủ động nghiên cứu nội dung** đã được Chánh Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp tại các Báo cáo số: 25/BC-VP ngày 15/10/2025, 34/BC-VP ngày 11/11/2025, 46/BC-VP ngày 12/12/2025, 26/BC-VP ngày 11/3/2026; các văn bản đã được HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan khác ban hành, phúc đáp, hướng dẫn để triển khai thực hiện theo quy định; bao gồm các nội dung được UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về giải quyết đối với các kiến nghị của Đảng ủy các xã, phường trong thời gian qua theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy (như tại các Công văn: số 4592/UBND-KTTH ngày 13/11/2025, số 5091/UBND-KTTH ngày 26/11/2025, số 6353/UBND-KTTH ngày 31/12/2025, số 435/UBND-KTTH ngày 16/01/2026, số 518/UBND-KTTH ngày 19/01/2026, số 1208/UBND-KTTH ngày 11/02/2026, số 1442/UBND-KTTH ngày 25/02/2026, số 2535/UBND-KTTH ngày 29/3/2026 ...).